

CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
CHI CỤC THUẾ QUẬN HAI BÀ TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44857 / CCT - TTHT

Quận Hai Bà Trưng, ngày 18 tháng 9 năm 2024

V/v V/v tuyên truyền chính sách thuế liên quan  
đến gia hạn, miễn giảm thuế trong trường hợp bị  
tổn thất do thiên tai

Kính gửi:

- Phòng Văn hoá & thông tin Quận Hai Bà Trưng;
- UBND 18 phường.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 92/CĐ-TTg ngày 10/9/2024 về việc tập trung khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão, Tổng cục thuế có Công văn số 4062/TCT-CS ngày 13/9/2024 hướng dẫn các giải pháp hỗ trợ Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp bị tổn thất do Bão số 3 và mưa lũ sau bão.

Đề người dân và doanh nghiệp trên địa bàn quận Hai Bà Trưng được biết nội dung các quy định về chính sách thuế liên quan đến gia hạn, miễn, giảm thuế trong trường hợp gặp thiên tai theo quy định của pháp luật. Chi cục thuế quận Hai Bà Trưng có Công văn số: 44856 /CCT-TTHT ngày 18/9/2024 báo cáo UBND quận Hai Bà Trưng để chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền.

Chi cục thuế đề nghị Phòng Văn hóa và thông tin, UBND các phường phối hợp với Chi cục thuế nội dung sau:

1. UBND các phường phối hợp tuyên truyền “Thư ngỏ” của Chi cục thuế trên hệ thống loa truyền thanh của Phường đồng thời đăng tải nội dung tuyên truyền lên Website của UBND phường.

2. Phòng Văn hóa và thông tin phối hợp với Chi cục Thuế hướng dẫn, đơn đốc UBND các phường trong công tác tuyên truyền tới người dân và doanh nghiệp, đồng thời đăng tải nội dung tuyên truyền lên Website của UBND quận.

*(Nội dung Thư ngỏ, Phụ lục hướng dẫn và Mẫu Infographic của Cục thuế TP Hà Nội gửi kèm theo văn bản này)*

Chi cục Thuế quận Hai Bà Trưng phân công đầu mối tiếp nhận các ý kiến về công tác tuyên truyền: Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT, số điện thoại: 024.38215857.

Chi cục Thuế quận Hai Bà Trưng rất mong nhận được phối hợp của Phòng Văn hoá thông tin Quận Hai Bà Trưng, UBND các phường trong việc tuyên truyền Luật đất đai mới.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quận ủy, UBND Quận;
- Cục thuế TP Hà Nội-Phòng TTHT; (để b/c)
- Ban lãnh đạo;
- Các Đội thuế;
- Lưu VT, TTHT.



Võ Chung Đông



**CỤC THUẾ TP HÀ NỘI  
CHI CỤC THUẾ Q. HAI BÀ TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quận Hai Bà Trưng, ngày 18 tháng 9 năm 2024*

## **THƯ GỬI NGƯỜI NỘP THUẾ**

*Về các chính sách liên quan đến gia hạn, miễn giảm trong trường hợp thiên tai*

Kính gửi: Các doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn quận Hai Bà Trưng

Chi cục thuế quận Hai Bà Trưng gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác, đồng hành của các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là người nộp thuế) trong việc thực hiện các quy định về thuế thời gian qua.

Những ngày qua, do ảnh hưởng trực tiếp của bão số 3 (Yagi), khu vực Miền Bắc, trong đó có thành phố Hà Nội đã phải chịu những thiệt hại nặng nề về tài sản, vật chất dẫn đến ảnh hưởng lâu dài trong khắc phục sản xuất của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Chi cục thuế quận Hai Bà Trưng xin gửi lời chia sẻ và cảm thông sâu sắc đến cộng đồng người nộp thuế trên địa bàn.

Qua thư ngỏ này, Chi cục thuế quận Hai Bà Trưng gửi đến người nộp thuế các chính sách thuế về gia hạn, miễn, giảm trong trường hợp gặp thiên tai theo quy định của pháp luật thuế nhằm góp phần hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn tới Quý Doanh nghiệp – Cộng đồng Người nộp thuế, cụ thể:

### **1. Về miễn tiền chậm nộp; miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế:**

- Người nộp thuế không có khả năng nộp hồ sơ khai thuế đúng thời hạn do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ thì được thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp gia hạn nộp hồ sơ khai thuế.

- Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định được miễn tiền chậm nộp trong trường hợp bất khả kháng.

- Người nộp thuế bị phạt tiền do vi phạm hành chính về quản lý thuế mà bị thiệt hại trong trường hợp bất khả kháng thì được miễn tiền phạt. Tổng số tiền miễn phạt tối đa không quá giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại, sau khi trừ đi giá trị được bảo hiểm, bồi thường (nếu có).

### **2. Về gia hạn nộp thuế, hồ sơ khai thuế:**

- Việc gia hạn nộp thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế trong các trường hợp bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp trường hợp bất khả kháng (Thời gian gia hạn nộp thuế không quá 02 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế).

- Người nộp thuế không có khả năng nộp hồ sơ khai thuế đúng thời hạn do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ thì được thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp gia hạn nộp hồ sơ khai thuế.

### **3. Các chính sách miễn, giảm đối với từng sắc thuế**

*- Đối với thuế giá trị gia tăng:*

Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hoá chịu thuế GTGT bị tổn thất.

*- Đối với thuế tiêu thụ đặc biệt:*

Người nộp thuế sản xuất hàng hóa thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt gặp khó khăn do thiên tai, tai nạn bất ngờ được giảm thuế.

Mức giảm thuế được xác định trên cơ sở tổn thất thực tế do thiên tai, tai nạn bất ngờ gây ra nhưng không quá 30% số thuế phải nộp của năm xảy ra thiệt hại và không vượt quá giá trị tài sản bị thiệt hại sau khi được bồi thường (nếu có)

*- Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp:*

Trường hợp doanh nghiệp có chi phí liên quan đến phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường thì khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

*- Đối với thuế thu nhập cá nhân:*

Đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp.

*- Đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:*

+ Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất trên 50% giá tính thuế.

+ Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất từ 20% đến 50% giá tính thuế.

*- Đối với thuế tài nguyên:*

Người nộp thuế tài nguyên gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ gây tổn thất đến tài nguyên đã kê khai, nộp thuế thì được xét miễn, giảm thuế phải nộp cho số tài nguyên bị tổn thất; trường hợp đã nộp thuế thì được hoàn trả số thuế đã nộp hoặc trừ vào số thuế tài nguyên phải nộp của kỳ sau.

Nội dung cụ thể về các chính sách thuế và việc thực hiện các thủ tục về **gia hạn, miễn, giảm thuế** chi tiết tại phụ lục đính kèm. Chi cục thuế quận Hai Bà Trưng trân trọng kính gửi tới Quý Doanh nghiệp và Cộng đồng Người nộp thuế trên địa bàn để được biết và thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, người nộp thuế liên hệ với Chi cục thuế quận Hai Bà Trưng để được hướng dẫn.

Người nộp thuế có thể truy cập website của Cục thuế TP Hà Nội (<http://hanoi.gdt.gov.vn>) để tìm hiểu và cập nhật các thông tin hỗ trợ.

Trân trọng cảm ơn!



**CHÍNH SÁCH THUẾ LIÊN QUAN ĐẾN GIA HẠN KHAI THUẾ,  
NỘP THUẾ, MIỄN, GIẢM TIỀN THUẾ DO ẢNH HƯỞNG CỦA THIÊN TAI  
THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ**  
(Phụ lục đính kèm thư gửi người nộp thuế)

**I. Quy định pháp luật về trường hợp bất khả kháng**

- Tại khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định:

*“Điều 3. Giải thích từ ngữ p*

*27. Trường hợp bất khả kháng bao gồm:*

*a) Người nộp thuế bị thiệt hại vật chất do gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ;”*

- Tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

*“1. Người nộp thuế bị thiệt hại về vật chất do nguyên nhân bất khả kháng khác quy định tại điểm b khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế, bao gồm: chiến tranh, bạo loạn, đình công phải ngừng, nghỉ sản xuất, kinh doanh hoặc rủi ro không thuộc nguyên nhân, trách nhiệm chủ quan của người nộp thuế mà người nộp thuế không có khả năng nguồn tài chính nộp ngân sách nhà nước.”*

**II. Miễn tiền chậm nộp; miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế**

**1. Trường hợp được miễn tiền chậm nộp**

Tại khoản 8 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định:

*“Điều 59. Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế*

*8. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 1 Điều này được miễn tiền chậm nộp trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật này.”*

**2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ miễn tiền chậm nộp:**

Căn cứ Điều 23 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính:

*“1. Trình tự giải quyết hồ sơ miễn tiền chậm nộp đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 59 Luật Quản lý thuế, cụ thể như sau:*

*a) Người nộp thuế lập hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc cơ quan thuế quản lý khoản thu ngân sách nhà nước.*

**2. Hồ sơ miễn tiền chậm nộp**

*a) Đối với trường hợp do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, hồ sơ bao gồm:*

a.1) Văn bản đề nghị miễn tiền chậm nộp của người nộp thuế theo mẫu số 01/MTCN ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

a.2) Tài liệu xác nhận về thời gian, địa điểm xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ của cơ quan có thẩm quyền (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế);

a.3) Văn bản xác định giá trị thiệt hại vật chất của cơ quan tài chính hoặc cơ quan giám định độc lập (bản chính hoặc bản sao có chứng thực);

a.4) Văn bản (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế) quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường thiệt hại (nếu có);

a.5) Các chứng từ (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế) liên quan đến việc bồi thường thiệt hại (nếu có).

...

### **3. Xác định số tiền chậm nộp được miễn**

a) Đối với người nộp thuế gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ quy định tại điểm a khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế: số tiền chậm nộp được miễn là số tiền chậm nộp còn nợ tại thời điểm xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và không vượt quá giá trị vật chất bị thiệt hại sau khi trừ các khoản được bồi thường, bảo hiểm theo quy định (nếu có).

...”

### **4. Trường hợp được miễn tiền phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế**

- Tại khoản 1 Điều 140 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định miễn tiền phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế như sau:

“1. Người nộp thuế bị phạt tiền do vi phạm hành chính về quản lý thuế mà bị thiệt hại trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật này thì được miễn tiền phạt. Tổng số tiền miễn phạt tối đa không quá giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại.”

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 43 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn quy định:

“Điều 43. Miễn tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn

1. Người nộp thuế bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn bị thiệt hại về vật chất trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật Quản lý thuế được miễn tiền phạt.

2. Mức miễn tiền phạt tối đa bằng số tiền phạt còn lại trong quyết định xử phạt và không quá giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại, sau khi trừ đi giá trị được bảo hiểm, bồi thường (nếu có).”

### **III. Gia hạn nộp thuế, hồ sơ khai thuế.**

- Căn cứ khoản 1 Điều 62 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14:

“Điều 62. Gia hạn nộp thuế

1. Việc gia hạn nộp thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật này;

...

2. Người nộp thuế thuộc trường hợp được gia hạn nộp thuế quy định tại khoản 1 Điều này được gia hạn nộp thuế một phần hoặc toàn bộ tiền thuế phải nộp.

3. Thời gian gia hạn nộp thuế được quy định như sau:

a) Không quá 02 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;”

- Căn cứ Điều 24 Thông tư số 80/2021/TT-BTC quy định trình tự, thủ tục và hồ sơ gia hạn nộp thuế

**“1. Trình tự giải quyết hồ sơ gia hạn nộp thuế đối với trường hợp quy định tại Điều 62 Luật Quản lý thuế**

a) Người nộp thuế lập hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc cơ quan thuế quản lý khoản thu ngân sách nhà nước.

...

**2. Hồ sơ gia hạn nộp thuế**

a) Đối với trường hợp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ quy định tại điểm a khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế, hồ sơ bao gồm:

a.1) Văn bản đề nghị gia hạn nộp thuế của người nộp thuế theo mẫu số 01/GHAN ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

a.2) Tài liệu xác nhận về thời gian, địa điểm xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ của cơ quan có thẩm quyền (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế);

a.3) Văn bản xác định giá trị vật chất bị thiệt hại do người nộp thuế hoặc người đại diện hợp pháp của người nộp thuế lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu;

a.4) Văn bản (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế) quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường thiệt hại (nếu có);

a.5) Các chứng từ (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế) liên quan đến việc bồi thường thiệt hại (nếu có).

...

**3. Xác định số tiền được gia hạn nộp thuế**

a) Đối với người nộp thuế gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ quy định tại điểm a khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế: Số tiền thuế được gia hạn nộp thuế là số tiền thuế nợ tính đến thời điểm người nộp thuế gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ nhưng không vượt quá

giá trị vật chất bị thiệt hại sau khi trừ các khoản được bồi thường, bảo hiểm theo quy định (nếu có). ...”

#### **4. Gia hạn hồ sơ khai thuế**

- Tại Điều 46 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về gia hạn hồ sơ khai thuế:

“Điều 46. Gia hạn nộp hồ sơ khai thuế

1. Người nộp thuế không có khả năng nộp hồ sơ khai thuế đúng thời hạn do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ thì được thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp gia hạn nộp hồ sơ khai thuế.

2. Thời gian gia hạn không quá 30 ngày đối với việc nộp hồ sơ khai thuế tháng, khai thuế quý, khai thuế năm, khai thuế theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế; 60 ngày đối với việc nộp hồ sơ khai quyết toán thuế kể từ ngày hết thời hạn phải nộp hồ sơ khai thuế.

3. Người nộp thuế phải gửi đến cơ quan thuế văn bản đề nghị gia hạn nộp hồ sơ khai thuế trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, trong đó nêu rõ lý do đề nghị gia hạn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an xã, phường, thị trấn nơi phát sinh trường hợp được gia hạn quy định tại khoản 1 Điều này.

...”

#### **VI. Các chính sách miễn, giảm đối với từng sắc thuế**

##### **1. Chính sách thuế giá trị gia tăng**

- Tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định:

“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất.

Các trường hợp tổn thất không được bồi thường được khấu trừ thuế GTGT đầu vào gồm: thiên tai, hỏa hoạn, các trường hợp tổn thất không được bảo hiểm bồi thường, hàng hóa mất phẩm chất, quá hạn sử dụng phải tiêu hủy. Cơ sở kinh doanh phải có đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh các trường hợp tổn thất không được bồi thường để khấu trừ thuế.”

##### **2. Chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt**

- Tại Điều 9 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12 quy định:

“Điều 9. Giảm thuế

Người nộp thuế sản xuất hàng hóa thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt gặp khó khăn do thiên tai, tai nạn bất ngờ được giảm thuế.

Mức giảm thuế được xác định trên cơ sở tổn thất thực tế do thiên tai, tai nạn bất ngờ gây ra nhưng không quá 30% số thuế phải nộp của năm xảy ra thiệt hại và không vượt quá giá trị tài sản bị thiệt hại sau khi được bồi thường (nếu có).”

- Tại Khoản 1 Điều 55 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về **thủ tục hồ sơ giảm thuế tiêu thụ đặc biệt** đối với người nộp thuế sản xuất hàng hóa thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt gặp khó khăn do thiên tai, tai nạn bất ngờ theo pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt”

*“1. Đối với người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hồ sơ giảm thuế bao gồm:*

*a) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;*

*b) Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;*

*Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản.*

*Trường hợp thiệt hại về hàng hóa: người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật.*

*c) Báo cáo tài chính (nếu là doanh nghiệp) kèm theo giải trình phân tích xác định số bị thiệt hại, số lỗ do bị thiệt hại.”*

### **3. Chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)**

- Tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC)) quy định:

*“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

...

*2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:*

*2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này.*

*Trường hợp doanh nghiệp có chi phí liên quan đến phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường thì khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, cụ thể như sau:*

*Doanh nghiệp phải tự xác định rõ tổng giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.*

*Phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường được xác định bằng tổng giá trị tổn thất trừ phần giá trị doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật.*



...

2.24. Chi tài trợ cho việc khắc phục hậu quả thiên tai không đúng đối tượng quy định tại tiết a điểm này hoặc không có hồ sơ xác định khoản tài trợ nêu tại tiết b dưới đây:

a) Tài trợ cho khắc phục hậu quả thiên tai gồm: tài trợ bằng tiền hoặc hiện vật để khắc phục hậu quả thiên tai trực tiếp cho tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; cá nhân bị thiệt hại do thiên tai thông qua một cơ quan, tổ chức có chức năng huy động tài trợ theo quy định của pháp luật.

b) Hồ sơ xác định khoản tài trợ cho việc khắc phục hậu quả thiên tai gồm: Biên bản xác nhận khoản tài trợ có chữ ký của người đại diện doanh nghiệp là nhà tài trợ, đại diện của tổ chức bị thiệt hại do thiên tai (hoặc cơ quan, tổ chức có chức năng huy động tài trợ) là đơn vị nhận tài trợ (theo mẫu số 05/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) kèm theo hóa đơn, chứng từ mua hàng hóa (nếu tài trợ bằng hiện vật) hoặc chứng từ chi tiền (nếu tài trợ bằng tiền).”

#### **4. Chính sách thuế thu nhập cá nhân**

- Tại Điều 5 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 quy định:

“Điều 5. Giảm thuế

Đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp.”

- Tại Điều 5 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân quy định:

“Điều 5. Giảm thuế

1. Người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp.”

- Tại Điều 4 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 4. Giảm thuế

Theo quy định tại Điều 5 Luật thuế Thu nhập cá nhân, Điều 5 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP, người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp. Cụ thể như sau:

1. Xác định số thuế được giảm

a) Việc xét giảm thuế được thực hiện theo năm tính thuế. Người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo trong năm tính thuế nào thì được xét giảm số thuế phải nộp của năm tính thuế đó. 7

b) Số thuế phải nộp làm căn cứ xét giảm thuế là tổng số thuế thu nhập cá nhân mà người nộp thuế phải nộp trong năm tính thuế, bao gồm:

b.1) Thuế thu nhập cá nhân đã nộp hoặc đã khấu trừ đối với thu nhập từ đầu tư vốn, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ trúng thưởng, thu nhập từ bản quyền, thu nhập từ nhượng quyền thương mại, thu nhập từ thừa kế; thu nhập từ quà tặng.

b.2) Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với thu nhập từ kinh doanh và thu nhập từ tiền lương, tiền công.

c) Căn cứ để xác định mức độ thiệt hại được giảm thuế là tổng chi phí thực tế để khắc phục thiệt hại trừ (-) đi các khoản bồi thường nhận được từ tổ chức bảo hiểm (nếu có) hoặc từ tổ chức, cá nhân gây ra tai nạn (nếu có).

d) Số thuế giảm được xác định như sau:

d.1) Trường hợp số thuế phải nộp trong năm tính thuế lớn hơn mức độ thiệt hại thì số thuế giảm bằng mức độ thiệt hại.

d.2) Trường hợp số thuế phải nộp trong năm tính thuế nhỏ hơn mức độ thiệt hại thì số thuế giảm bằng số thuế phải nộp.

2. Thủ tục, hồ sơ xét giảm thuế thực hiện theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế.”

## **5. Chính sách thuế sử dụng đất phi nông nghiệp**

- Tại khoản 9 Điều 9, khoản 4 Điều 10 Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp số 48/2010/QH12 quy định:

“Điều 9. Miễn thuế

9. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất trên 50% giá tính thuế.”

“Điều 10. Giảm thuế

Giảm 50% số thuế phải nộp cho các trường hợp sau đây:

...

4. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất từ 20% đến 50% giá tính thuế.”

- Tại Khoản 1 Điều 57 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về **thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp**

“1. Đối với trường hợp miễn thuế, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, trừ trường hợp miễn tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân có số thuế phải nộp hằng năm từ 50.000 VNĐ (50 nghìn đồng) trở xuống; hồ sơ miễn giảm bao gồm:

a) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

b) Bản sao các giấy tờ liên quan đến thừa đất chịu thuế như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định giao đất, Quyết định hoặc Hợp đồng cho thuê đất, Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

c) Bản sao Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

...”

## 6. Chính sách thuế tài nguyên

- Tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 quy định:

“Điều 9. Miễn, giảm thuế

1. Người nộp thuế tài nguyên gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ gây tổn thất đến tài nguyên đã kê khai, nộp thuế thì được xét miễn, giảm thuế phải nộp cho số tài nguyên bị tổn thất; trường hợp đã nộp thuế thì được hoàn trả số thuế đã nộp hoặc trừ vào số thuế tài nguyên phải nộp của kỳ sau.”

- Tại Khoản 1 Điều 56 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về **thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế tài nguyên** cho người nộp thuế tài nguyên gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ gây tổn thất đến tài nguyên đã kê khai, nộp thuế

“1. Đối với trường hợp miễn, giảm thuế tài nguyên do thiên tai, hỏa hoạn gây tổn thất đến tài nguyên đã kê khai nộp thuế, hồ sơ miễn, giảm thuế gồm:

a) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này.

b) Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài nguyên tổn thất của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này.

Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản.

c) Trường hợp thiệt hại về hàng hóa: Người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật. giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm.”

## 7. Các thủ tục khác

- Tại Điều 54 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về **thủ tục hồ sơ giảm thuế theo quy định đối với cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế:**

“Điều 54. Thủ tục hồ sơ giảm thuế quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 Thông tư này

1. Đối với người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn

a) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

b) Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này. Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản;

c) Trường hợp thiệt hại về hàng hoá thì người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật;

d) Trường hợp thiệt hại về đất đai, hoa màu thì cơ quan tài chính có trách nhiệm xác định;

đ) Giấy tờ xác định việc bồi thường của cơ quan bảo hiểm hoặc thỏa thuận bồi thường của người gây hỏa hoạn (nếu có);

e) Các chứng từ chi liên quan trực tiếp đến việc khắc phục thiên tai, hỏa hoạn;

g) Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo mẫu số 02/QTT-TNCN ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư này (nếu người nộp thuế đề nghị giảm thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công).





# **CÁC CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN GIA HẠN, MIỄN GIẢM TRONG TRƯỜNG HỢP THIÊN TAI**

## **1. Về miễn tiền chậm nộp; miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính (VPHC) về thuế:**

- Người nộp thuế (NNT) phải nộp tiền chậm nộp theo quy định được miễn tiền chậm nộp trong trường hợp bất khả kháng.
- NNT bị phạt tiền do VPHC về quản lý thuế bị thiệt hại trong trường hợp bất khả kháng thì được miễn tiền phạt. Tổng số tiền miễn phạt tối đa không quá giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại, sau khi trừ đi giá trị được bảo hiểm, bồi thường (nếu có).

## **2. Về gia hạn nộp thuế, hồ sơ khai thuế:**

- Thời gian gia hạn nộp thuế không quá 02 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế.
- NNT không có khả năng nộp hồ sơ khai thuế đúng thời hạn do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ thì được thủ trưởng cơ quan thuế (CQT) quản lý trực tiếp gia hạn nộp hồ sơ khai thuế (HSAT).



# CÁC CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN GIA HẠN, MIỄN GIẢM TRONG TRƯỜNG HỢP THIÊN TAI

## 3. Các chính sách miễn, giảm đối với từng sắc thuế

### Thuế giá trị gia tăng

Khấu trừ toàn bộ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất.

### Thuế thu nhập doanh nghiệp

DN có chi phí liên quan đến phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn & trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường -> khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

### Thuế thu nhập cá nhân

Đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế -> được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp.

### Thuế tiêu thụ đặc biệt

Mức giảm thuế được xác định trên cơ sở tổn thất thực tế do thiên tai, tai nạn bất ngờ gây ra nhưng không quá 30% số thuế phải nộp của năm xảy ra thiệt hại & không vượt quá giá trị tài sản bị thiệt hại sau khi được bồi thường (nếu có).

### Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

- Miễn thuế trong trường hợp NNT gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất & nhà trên đất trên 50% giá tính thuế
- Giảm 50% số thuế phải nộp trong trường hợp NNT gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất & nhà trên đất từ 20% đến 50% giá tính thuế.

### Thuế tài nguyên

Người nộp thuế tài nguyên gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ gây tổn thất đến tài nguyên đã kê khai, nộp thuế thì được xét miễn, giảm thuế phải nộp cho số tài nguyên bị tổn thất;

- Trường hợp đã nộp thuế: được hoàn trả số thuế đã nộp hoặc trừ vào số thuế tài nguyên phải nộp của kỳ sau.